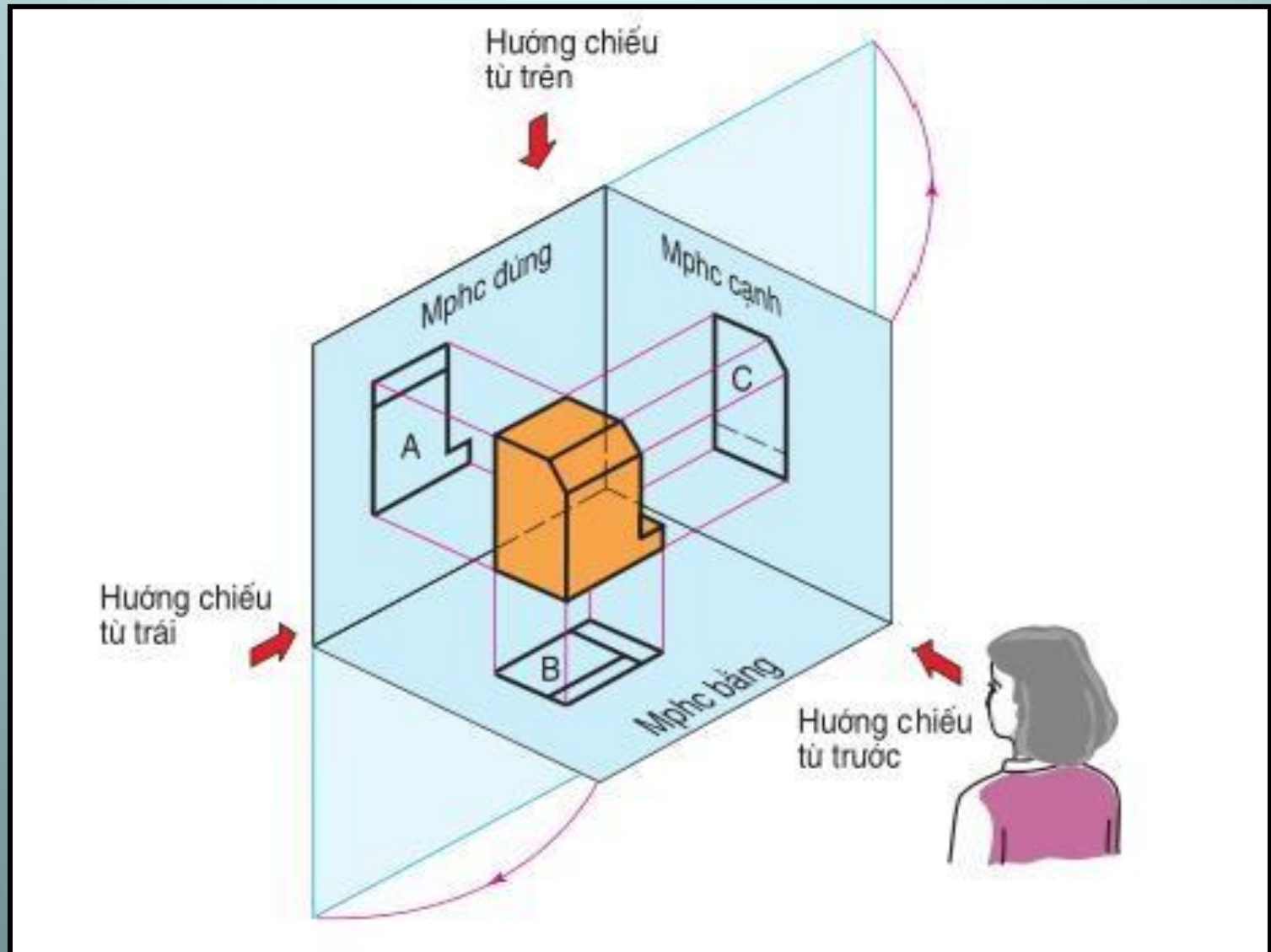


**Chủ đề  
( 2 tiết )**

**HÌNH CHIẾU VUÔNG GÓC**

# PHƯƠNG PHÁP CHIẾU GÓC THỨ NHẤT

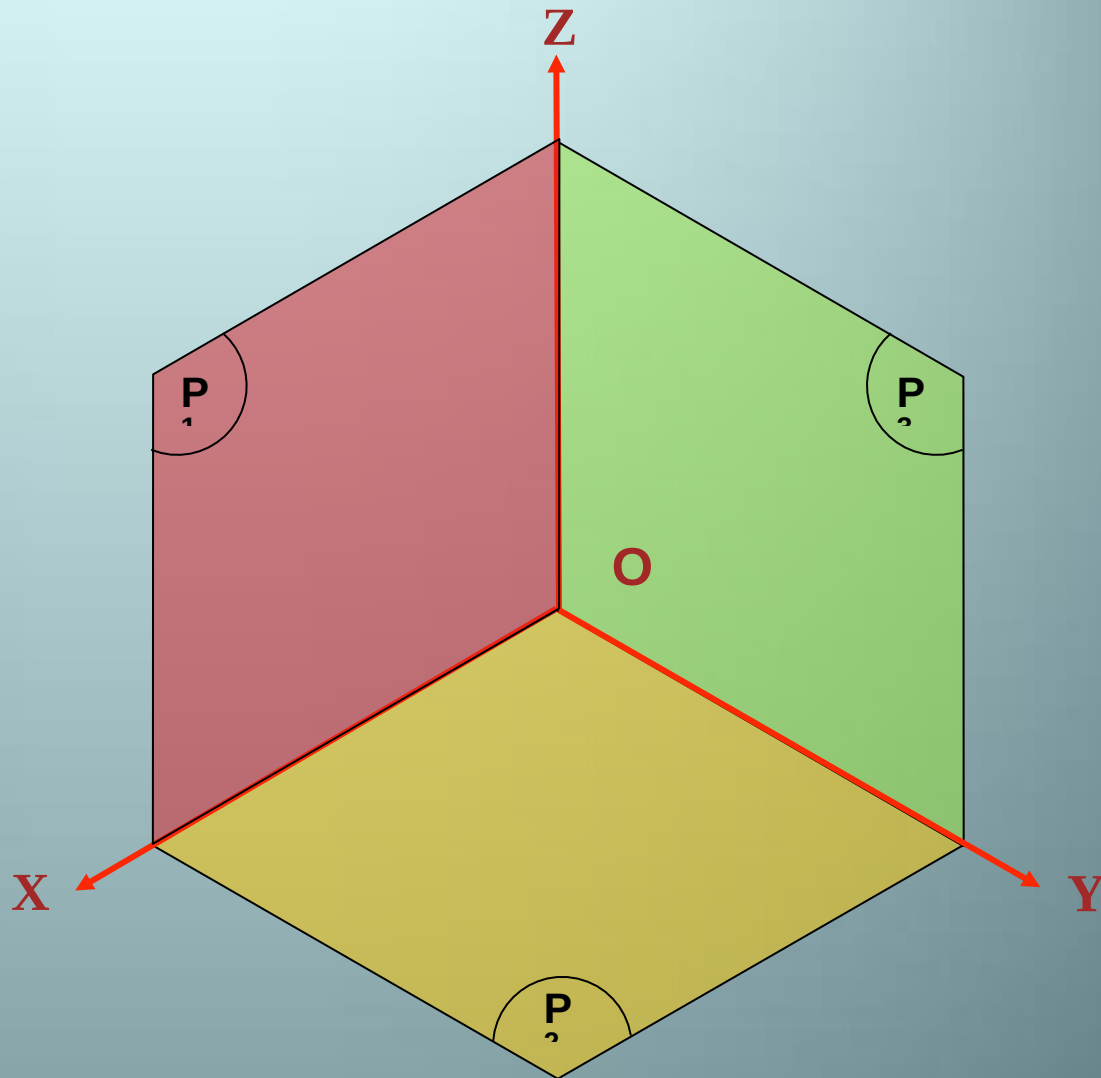


# PHƯƠNG PHÁP CHIẾU GÓC THỨ NHẤT

## 1. Cách xây dựng

- Dựng hệ trục tọa độ  $OXYZ$
- Trên  $XOZ$  dựng mpc đứng ( $P_1$ )
- Trên  $XOY$  dựng mpc bằng ( $P_2$ )
- Trên  $YOZ$  dựng mpc cạnh ( $P_3$ )

Ba mặt phẳng vuông góc  
với nhau từng đôi một.



# PHƯƠNG PHÁP CHIẾU GÓC THỨ NHẤT (PPCG1)

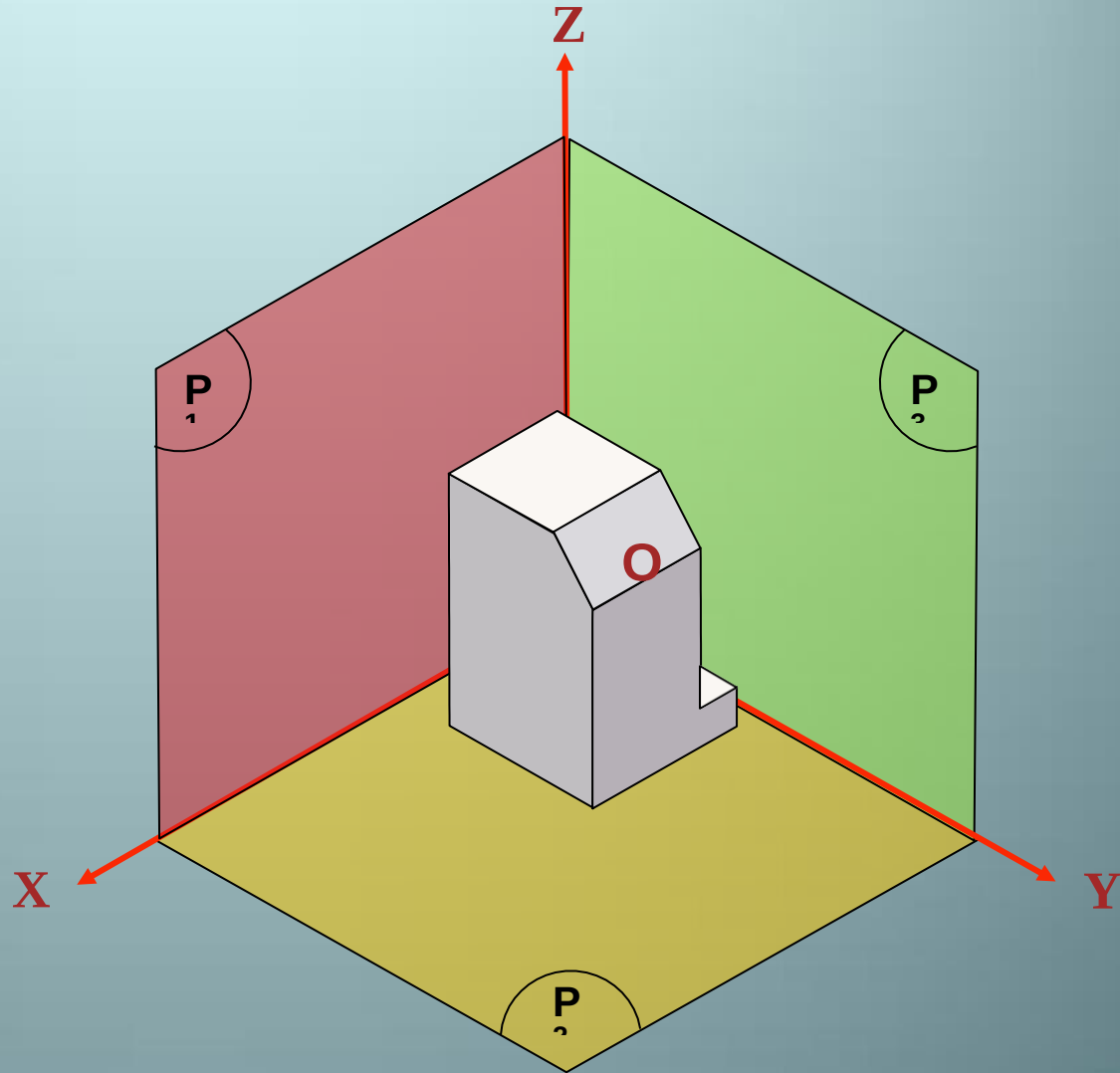
## 1. Cách xây dựng

**Vật thể:** Được đặt trong **một góc** hợp bởi 3 mặt phẳng là :

Mặt đứng ( $P_1$ )

Mặt bằng ( $P_2$ )

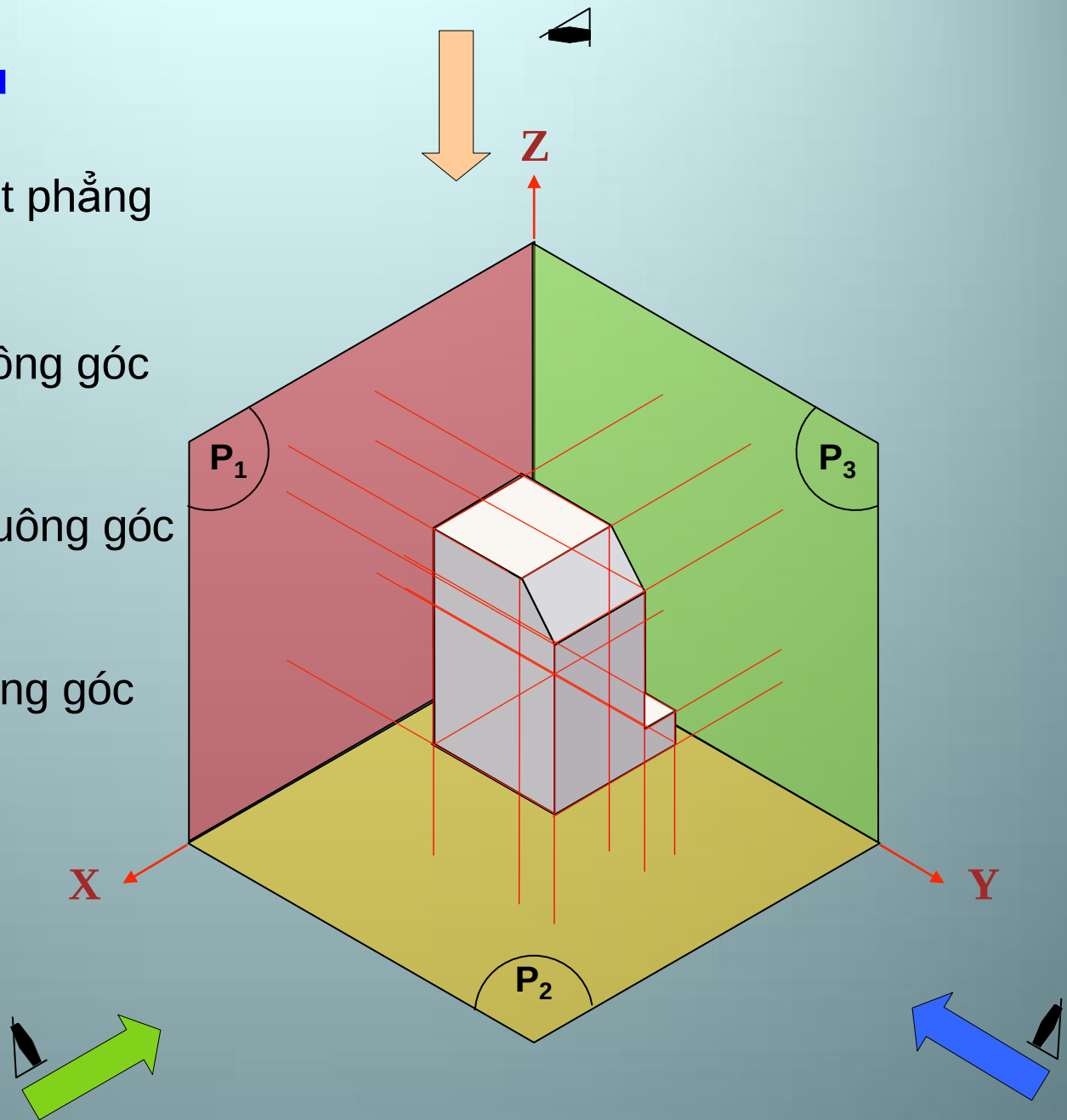
Mặt cạnh ( $P_3$ )



# PHƯƠNG PHÁP CHIẾU GÓC THỨ NHẤT

## 2. Phương pháp chiếu

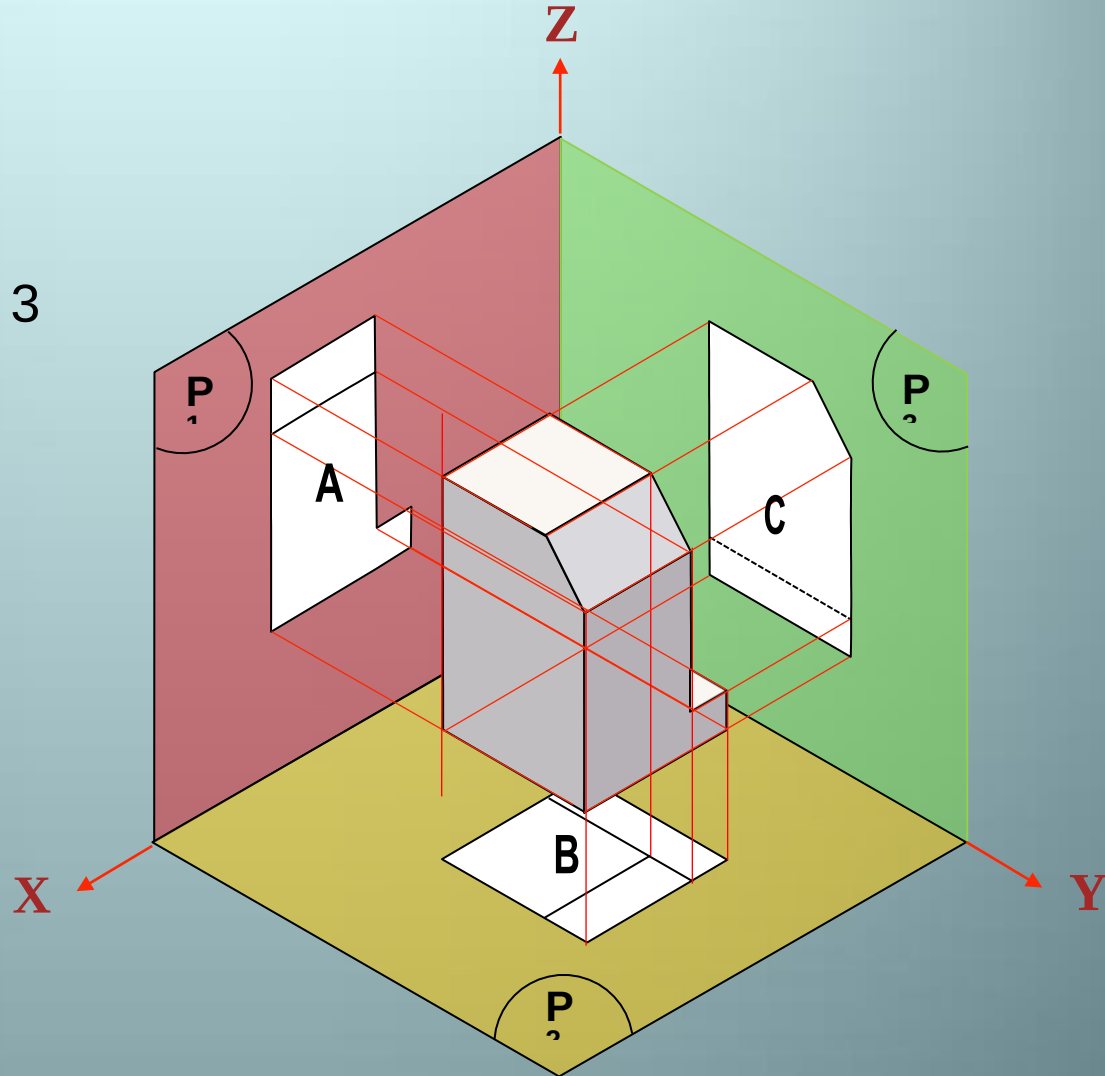
- Chiếu vật thể lên 3 mặt phẳng chiếu  $P_1$ ,  $P_2$ ,  $P_3$
- + Chiếu từ trước tới: vuông góc với mpc đứng.
- + Chiếu từ trên xuống vuông góc với mpc bằng
- + Chiếu từ trái sang vuông góc với mpc cạnh



# PHƯƠNG PHÁP CHIẾU GÓC THỨ NHẤT

## 2. Phương pháp chiếu

- Sau khi chiếu, ta nhận được 3 hình chiếu tương ứng:
  - + hình chiếu đứng A
  - + Hình chiếu bằng B
  - + Hình chiếu cạnh C



# PHƯƠNG PHÁP CHIẾU GÓC THỨ NHẤT

*Từ trên xuống*

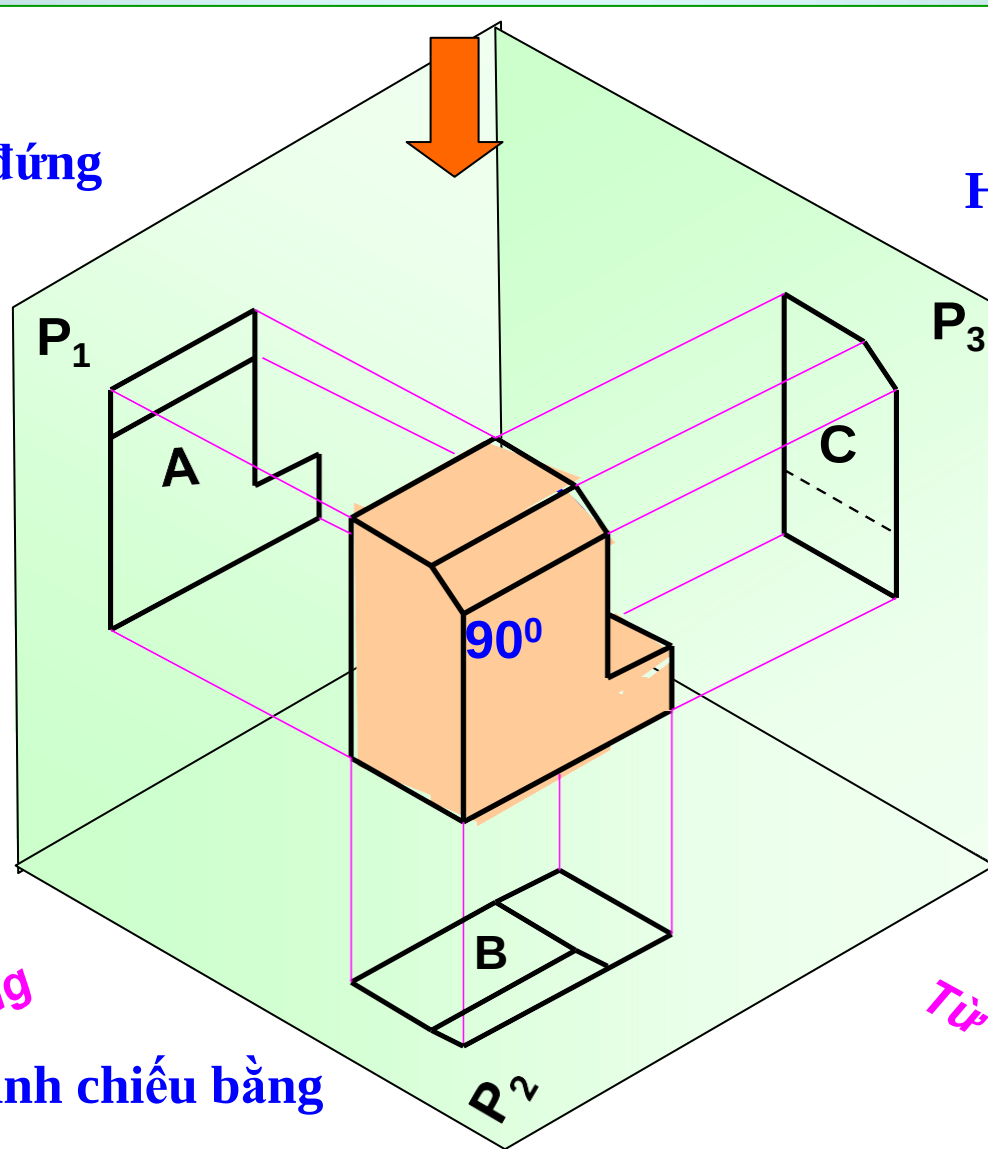
Hình chiếu đứng

Hình chiếu cạnh

*Từ trái sang*

Hình chiếu bằng

*Từ trước vào*



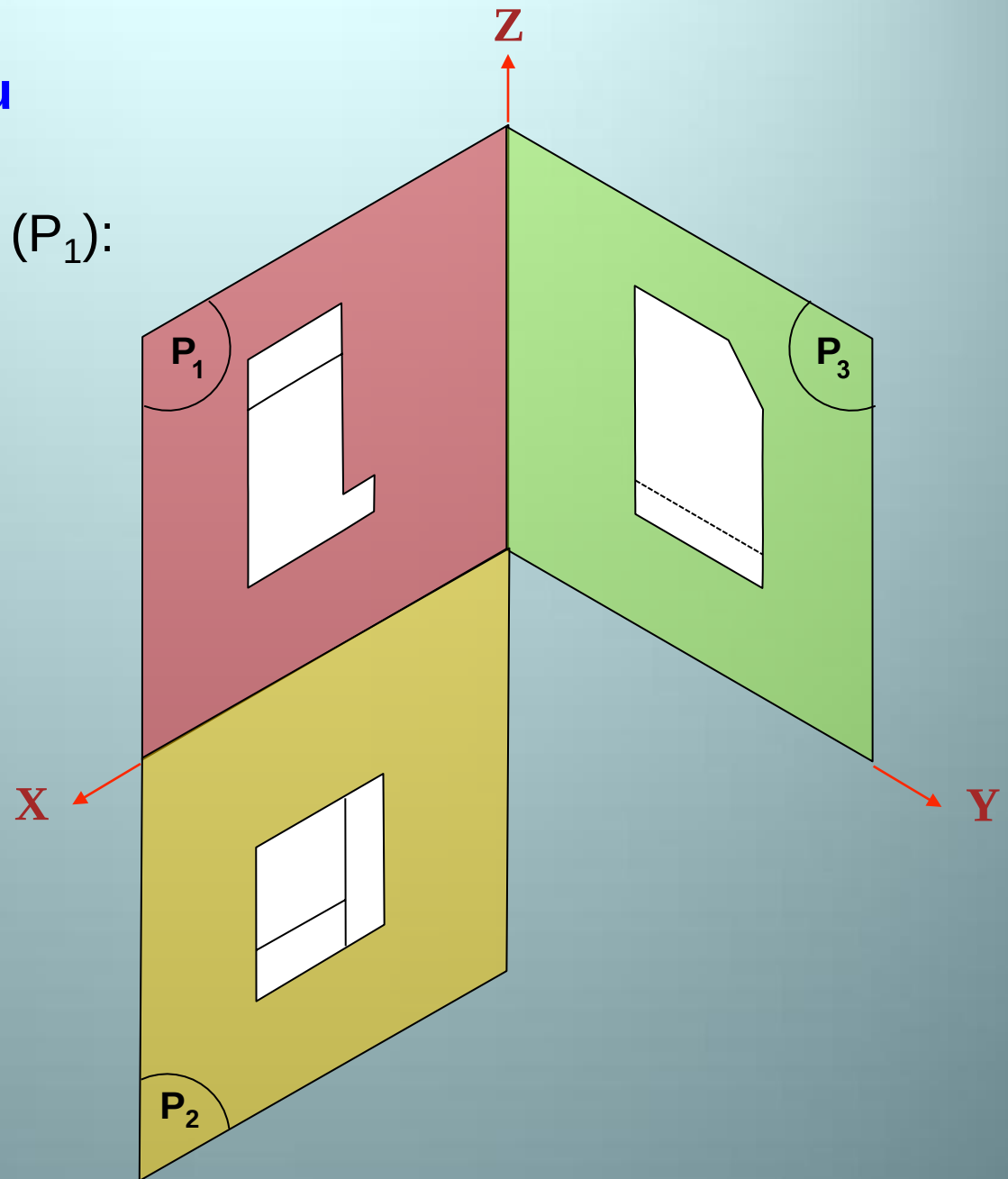
*( Hình 2.1. Phương pháp chiếu góc thứ nhất )*

# PHƯƠNG PHÁP CHIẾU GÓC THỨ NHẤT

## 2. Phương pháp chiếu

+ Giữ nguyên mpc đứng ( $P_1$ ):

- Xoay mpc bằng ( $P_2$ ) xuống dưới  $90^\circ$ .

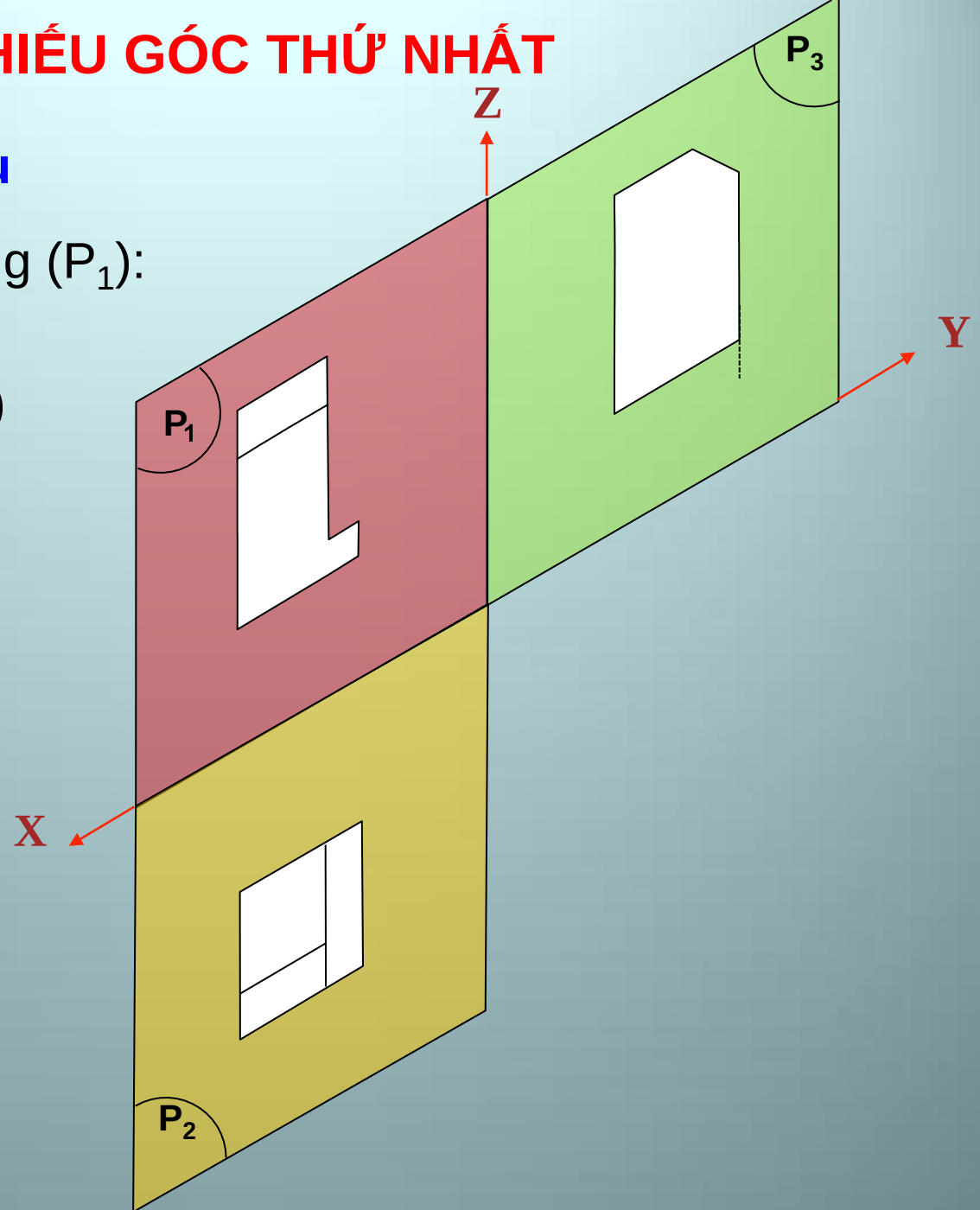


# PHƯƠNG PHÁP CHIỀU GÓC THỨ NHẤT

## 2. Phương pháp chiếu

+ Giữ nguyên mpc đứng ( $P_1$ ):

- Xoay mpbc cạnh ( $P_3$ ) sang phải  $90^0$ .

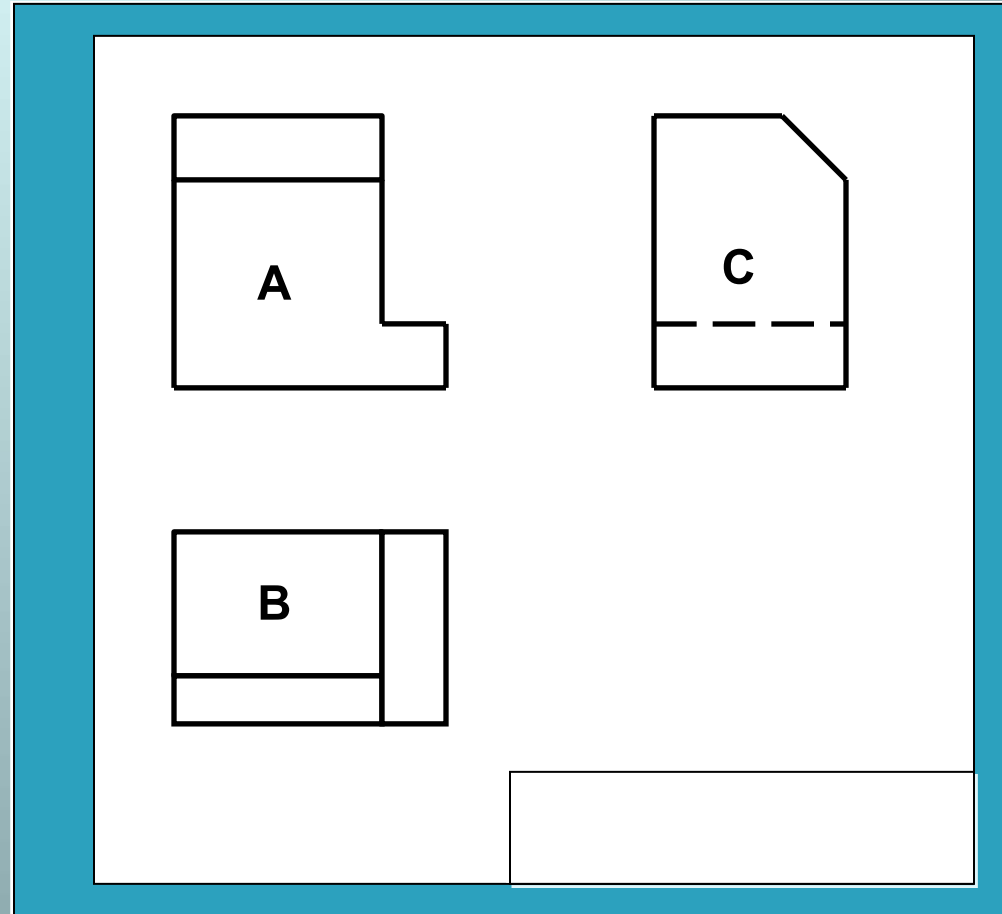


# PHƯƠNG PHÁP CHIẾU GÓC THỨ NHẤT

## 3. Cách bố trí cách hình chiếu trên BVKT

\* Vị trí các hình chiếu:

- **Hình chiếu bằng B** đặt dưới hình chiếu đứng A.
- **Hình chiếu cạnh C** đặt bên phải hình chiếu đứng A.



# PHƯƠNG PHÁP CHIẾU GÓC THỨ NHẤT

## 3. Cách bố trí cách hình chiếu trên BVKT

\* Kích thước các hình chiếu:

- **Hình chiếu đứng A**

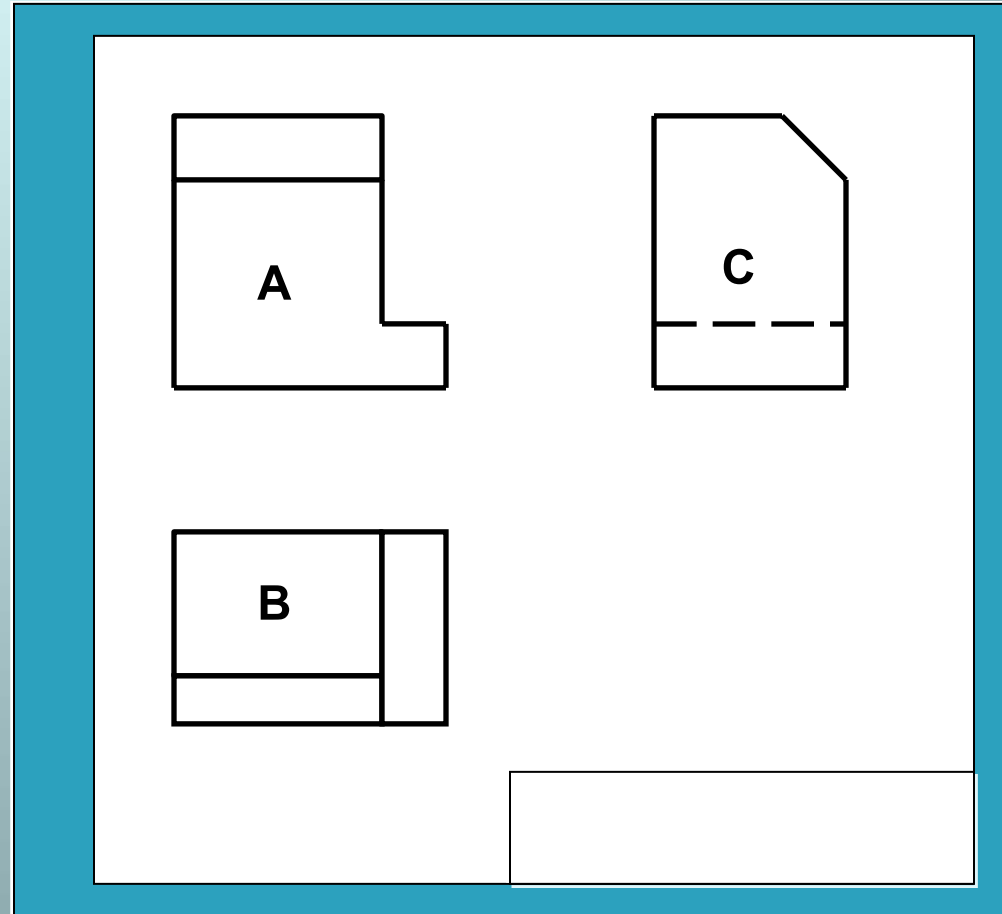
DÀI x CAO

- **Hình chiếu cạnh C**

RỘNG x CAO

- **Hình chiếu bằng B**

DÀI x RỘNG



## **Câu hỏi trắc nghiệm :**

**Câu 1. Hình chiếu bằng của hình hộp thì hình chiếu đứng là ?**

- A. Hình chữ nhật
- B. Hình tròn
- C. Hình tam giác
- D. hình thoi

**Câu 2. Hình chiếu cạnh của hình cầu là?**

- A. Hình vuông
- B. Hình chữ nhật
- C. Hình tròn
- D. Cả 3 đều sai

**Câu 3. Hình chiếu bằng được đặt như thế nào so với hình chiếu đứng?**

- A. Bên trái
- B. Ở trên
- C. Ở dưới
- D. Bên phải

**Câu 4. Hình chiếu cạnh được đặt như thế nào so với hình chiếu đứng?**

- A. Bên trái
- B. Ở trên
- C. Ở dưới
- D. Bên phải

**Câu 5. Trong phương pháp hình chiếu vuông góc, hướng chiếu từ trên xuống ta được:**

- A. Hình chiếu tùy ý.
- B. Hình chiếu đứng.
- C. Hình chiếu cạnh.
- D. Hình chiếu bằng.

**Câu 6. Trong phương pháp hình chiếu vuông góc, hướng chiếu từ trước vào ta được:**

- A. Hình chiếu tùy ý.
- B. Hình chiếu đứng.
- C. Hình chiếu cạnh.
- D. Hình chiếu bằng.

**Câu 7. Trong phương pháp hình chiếu vuông góc, hướng chiếu từ bên trái ta được:**

- A. Hình chiếu tùy ý.
- B. Hình chiếu đứng.
- C. Hình chiếu cạnh.
- D. Hình chiếu bằng.

**Câu 8. Hình chiếu đứng thể hiện chiều nào của vật thể:**

- A. Chiều dài và chiều cao.
- B. Chiều dài và chiều rộng.
- C. Chiều rộng và chiều ngang.
- D. Chiều cao và chiều rộng.

**Câu 9. Hình chiếu bằng thể hiện chiều nào của vật thể:**

- A. Chiều dài và chiều cao.
- B. Chiều dài và chiều rộng.
- C. Chiều rộng và chiều ngang.
- D. Chiều cao và chiều rộng.

**Câu 10. Hình chiếu cạnh thể hiện chiều nào của vật thể:**

- A. Chiều dài và chiều cao.
- B. Chiều dài và chiều rộng.
- C. Chiều rộng và chiều ngang.
- D. Chiều cao và chiều rộng.

**Câu 11. Đối với phương pháp chiếu góc thứ nhất thì:**

- A. Mặt phẳng hình chiếu cạnh xoay phải  $90^0$ .
- B. Mặt phẳng hình chiếu cạnh xoay trái  $90^0$ .
- C. Mặt phẳng hình chiếu cạnh xoay lên  $90^0$ .
- D. Mặt phẳng hình chiếu cạnh xoay xuống  $90^0$ .

**Câu 12. Đối với phương pháp chiếu góc thứ nhất thì:**

- A. Mặt phẳng hình chiếu bằng xoay phải  $90^0$ .
- B. Mặt phẳng hình chiếu bằng xoay trái  $90^0$ .
- C. Mặt phẳng hình chiếu bằng xoay lên  $90^0$ .

D. Mặt phẳng hình chiếu bằng xoay xuống  $90^0$ .

**Câu 13. Để biểu diễn hình chiếu vuông góc phải dùng phép chiếu nào ?**

A. Phép chiếu xuyên tâm .

B. Phép chiếu song song .

C. Phép chiếu vuông góc .

D. Phép chiếu tùy ý .

**Câu 14. Đối với phép chiếu vuông góc thì ?**

A. Phương chiếu vuông góc với mặt phẳng chiếu .

B. Phương chiếu song song với mặt phẳng chiếu .

C. Phương chiếu hợp một góc  $60^0$  với mặt phẳng chiếu .

D. Phương chiếu hợp một góc tùy ý với mặt phẳng chiếu .

**Câu 15. Trong phương pháp chiếu vuông góc, các mặt phẳng chiếu ?**

A. Mặt phẳng chiếu đứng vuông góc với mặt phẳng chiếu bằng .

B. Mặt phẳng chiếu đứng vuông góc với mặt phẳng chiếu cạnh .

C. Mặt phẳng chiếu cạnh vuông góc với mặt phẳng chiếu bằng .

D. Cả ba câu trên đều đúng .

**Câu 16. Nét liền đậm dùng để vẽ?**

A. Đường bao thấy, cạnh thấy.

B. Đường bao khuất, cạnh khuất.

C. Đường tâm, đường trục đối xứng

D. Đường giống, đường kích thước.

**Câu 17. Nét liền mảnh dùng để vẽ?**

A. Đường bao thấy, cạnh thấy.

B. Đường bao khuất, cạnh khuất.

C. Đường tâm, đường trục đối xứng

D. Đường giống, đường kích thước.

**Câu 18. Nét đứt mảnh dùng để vẽ?**

A. Đường bao thấy, cạnh thấy.

B. Đường bao khuất, cạnh khuất.

C. Đường tâm, đường trục đối xứng

D. Đường gióng, đường kích thước.

**Câu 19. Nét gạch chấm mảnh dùng để vẽ?**

A. Đường bao thấy, cạnh thấy.

B. Đường bao khuất, cạnh khuất.

C. Đường tâm, đường trục đối xứng

**Câu 20. Kích thước của khung tên là kích thước nào?**

A. Dài 140mm x rộng 32mm.

B. Dài 140mm x rộng 22mm.

C. Dài 140mm x rộng 42mm.

D. Dài 130mm x rộng 32mm.